

Số: 135/BC-HĐND

Móng Cái, ngày 13 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm; Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Thực hiện phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND Thành phố tiến hành thẩm tra Báo cáo số 423/BC-UBND ngày 07/7/2023 của UBND Thành phố¹ về kết quả thực hiện nhiệm vụ ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023. Ban tổng hợp báo cáo HĐND Thành phố kết quả thẩm tra như sau:

1. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2023:

Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quyết tâm quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố; sự nỗ lực, cố gắng, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, sự đóng góp của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã đạt được những kết quả tích cực; tuy nhiên cũng còn gặp không ít khó khăn do Trung ương ban hành các chính sách miễn, giảm thuế²; chính sách điều tiết hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh của Trung Quốc thường xuyên thay đổi; hạ tầng, cơ sở vật chất du lịch, dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; một số doanh nghiệp tạm dừng kinh doanh, giải thể do ảnh hưởng tiêu cực của thị trường vốn, tài chính, bất động sản; thị trường bất động sản trầm lắng; khó khăn về thủ tục liên quan đến nguồn đất đắp; vướng mắc trong công tác đầu tư xây dựng; thẩm định giá đất, giá trang thiết bị mua sắm của giáo dục; xử lý tài sản công; vẫn còn tồn tại tâm lý e ngại, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ quản lý, công viên chức trong quá trình thực thi công vụ... nhưng thu NSNN đến 30/6/2023 đạt 2.863,4 tỷ đồng, tăng 85,9% so cùng kỳ; trong đó: Thu nội địa đạt cao nhất từ trước đến nay 1.566,8 tỷ đồng, đạt 99,8% DT tỉnh, đạt 90,2% DT thành phố, tăng 206,7% CK³ (Phần thu do thành phố thu đạt 1.541 tỷ đồng, đạt 94,7% DT, tăng 232,6% CK; Phần thu do Cục thuế thu đạt 25,7 tỷ đồng, đạt

¹ Ngày 10/7/2023, Ban KTXH nhận được Báo cáo số 423/BC-UBND ngày 07/7/2023 của UBND Thành phố.

² Chính sách miễn giảm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: giảm thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐCP ngày 28/1/2022 (7,6 tỷ đồng); giảm tiền thuê đất, thuế mặt nước hàng năm theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTG ngày 31/01/2023 (4,575 tỷ đồng) và gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 (12,319 tỷ đồng).

³ (1) Có 05/11 khoản thu đạt so tốc độ thu bình quân: (i1) Thu từ DNNN đạt 57,2% DT, bằng 49,8% CK; (i2) Thu tiền SĐĐ (chiếm 50,9% tổng thu nội địa tỉnh giao, chiếm 46% tổng thu nội địa thành phố giao) tăng 38,6% DT, tăng 439,5% CK; (i3) Thuế SĐĐ phi nông nghiệp đạt 71,6% DT, tăng 40,7% CK; (i4) Thu tiền thuê đất tăng 931,4% DT tỉnh, tăng 47,3% DT thành phố, tăng 2.271,6% CK; (i5) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 56,1% DT, bằng 41,7% CK. (2) Còn 06/11 khoản thu chưa đạt tốc độ thu bình quân: (ii1) Thu từ DN có vốn ĐTNN đạt 9,6% DT, bằng 33,4% CK; (ii2) Thu NQD đạt 28,5% DT tỉnh, đạt 27,9% DT thành phố, bằng 74,1% CK; (ii3) Thuế TNCN đạt 38,5% DT, bằng 75,3% CK; (ii4) Lệ phí trước bạ đạt 31,9% DT tỉnh, đạt 30,7% DT thành phố, bằng 91,2% CK; (ii5) Thu phí, lệ phí đạt 43,6% DT tỉnh, đạt 36,3% DT thành phố, tăng 82,4% CK (trong đó phí HTCK đạt 43,5% DT tỉnh, đạt 31,9% DT thành phố, tăng 20,7% CK); (ii6) Thu khác ngân sách đạt 29,4% DT, bằng 46,9% CK.

23,1% DT, bằng 50% CK) cho thấy việc điều hành tập trung của Thành phố rất tích cực bằng các giải pháp cụ thể, linh hoạt; hoàn thành tổng thể về tiến độ dự toán đề ra và đảm bảo cân đối ngân sách thành phố⁴. Thu NSNN xã phường đạt 53,612 tỷ đồng, đạt 35,9% so DT HĐND Thành phố (trong đó: thu do xã phường quản lý thu đạt 18,993 tỷ đồng, đạt 52,2% DT HĐND thành phố)⁵. Thu từ ngành Hải quan đạt: 726,4 tỷ đồng, đạt 40,2% DT, tăng 27,5% CK. Chi ngân sách được thực hiện theo dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức do cấp có thẩm quyền quy định. Tổng chi NSNN đạt 574,7 tỷ đồng, đạt 53% DT tỉnh, đạt 44,2% DT thành phố, tăng 12% CK⁶; Chi ngân sách xã phường đạt 46,7 tỷ đồng, đạt 35,9% DT, tăng 20,8% CK. Kế hoạch vốn được phân bổ hợp lý, trong đó ưu tiên bố trí thanh toán cho các công trình được phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn, công trình hoàn thành, công trình chuyên tiếp, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, từng bước giải quyết nợ XDCB theo lộ trình.

* Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số nội dung cần quan tâm: **(1)** Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố về thu NSNN thành phố Móng cái năm 2023, phần danh mục kế hoạch thu tiền SĐĐ và kế hoạch thu tiền thuê đất chưa có số thu từ 02 dự án khu đô thị tại Phường hải Hoà⁷ với tổng số tiền chưa nộp vào NSNN 1.317,98 tỷ đồng. Đặc biệt, cần có sự đánh giá nhìn nhận tổng thể toàn diện cơ cấu các nguồn thu NSNN trong 6 tháng đầu năm tăng 4,8% DT tỉnh, bằng 93,9% DT thành phố, trong đó thu nội địa đạt 1.566,8 tỷ đồng, đạt 99,8% DT tỉnh, đạt 90,2% DT thành phố, chủ yếu đột biến tăng thu từ tiền SĐĐ, tiền thuê đất 1.313,617 tỷ đồng chiếm 83,8% tổng số thu nội địa⁸; các khoản thu thuế phí đạt thấp, còn 06/11 khoản thu chưa đạt tốc độ thu bình quân) ảnh hưởng đến cân đối chi thường xuyên ngân sách thành phố và 09/17 xã phường chưa đạt tốc độ thu bình quân. Tổng nợ thuế đến hết ngày 30/6/2023 còn cao: 183,627 tỷ đồng⁹, trong đó nợ có khả năng thu 168,405 tỷ đồng, cần có những giải pháp tích cực để xử lý đối với các khoản nợ không có khả năng thu và nợ chờ xử lý 15,222 tỷ đồng. **(2)** Về chi ngân sách: tỷ lệ giải ngân cả 02 lĩnh vực chi đầu tư và chi thường xuyên đều chưa đạt tiến độ chi bình quân, việc mua sắm tài sản tập trung còn chậm (chủ yếu là mua sắm thuộc sự nghiệp giáo dục); cụ thể: (i1) Chi sự nghiệp kinh tế tăng cao (đạt 94,5% dự toán tỉnh, 92% dự toán thành phố) do thành phố thực hiện hoàn trả kinh phí đã chi cho công tác GPMB của 02 dự án khu đô thị tại phường Hải hòa mà chưa có trong dự toán đầu năm đã giao¹⁰; (i2)

⁴ Thu ngân sách địa phương (huyện, xã) được hưởng theo tỷ lệ điều tiết (không tính thu trợ cấp từ ngân sách tỉnh, thu chuyển nguồn): đạt 697,6 tỷ đồng, đạt 81,9% DT tỉnh, đạt 65,4% DT thành phố (nguồn dành cho chi đầu tư đạt 94,2% (452/479,6 tỷ đồng), nguồn dành chi thường xuyên đạt 41,8% (245,5/587,5 tỷ đồng) và tăng 81,7% CK.

⁵ (1) Có 08/17 xã phường đạt tiến độ thu: Trấn Phú (60,9%), Ka Long (55,5%), Hải Yên (50%), Hải Hòa (50,2%), Hải Đông (57%), Vạn Ninh (71%), Hải Xuân (50,2%), Vĩnh Thực (136,5%). (2) Còn 09/17 xã phường chưa đạt tiến độ thu: Hòa Lạc (47%), Ninh Dương (39,7%), Trà Cỏ (45,1%), Bình Ngọc (41,4%), Hải Tiến (46,6%), Quảng Nghĩa (39,3%), Hải Sơn (36,9%), Bắc Sơn (2,4%), Vĩnh Trung (44,7%).

⁶ Trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 68,1% DT tỉnh, đạt 48,6% DT thành phố, bằng 76,4% CK; Chi thường xuyên đạt 46,4% DT tỉnh, đạt 46,4% DT thành phố, tăng 69% CK.

⁷ Dự án: Khu đô thị hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II (giai đoạn 1) và Khu đô thị phía Nam cầu Bắc Luân II, tại phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái.

⁸ Trong đó: tăng thu từ tiền SĐĐ (1.107,333/800 tỷ đồng); tiền thuê đất (206,284/140 tỷ đồng).

⁹ Trong đó: (1) Thuế phí 17,462 tỷ đồng; (2) Các khoản thu từ đất 27,828 tỷ đồng; (3) tiền phạt và tiền chậm nộp 136,985 tỷ đồng; (4) nợ đang chờ xử lý (tiền đất chờ miễn giảm) 1,352 tỷ đồng).

¹⁰ UBND Thành phố thực hiện chi theo Thông báo số 168/TB-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh và Nghị quyết 145/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố Móng Cái để hoàn trả kinh phí đã chi theo Quyết định số 16486/QĐ-

Đối với nhiệm vụ chỉ cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn thuộc lĩnh vực vệ sinh môi trường: đã thực hiện giải ngân 13,996/34,079¹¹ tỷ đồng, dự kiến điều chỉnh mức thu giá dịch vụ từ 01/7/2023, dẫn đến số thu giảm khoảng 1 tỷ đồng¹²; (i3) UBND Thành phố thực hiện hoàn trả số tiền 100 tỷ đồng do nhà đầu tư tạm nộp trước tiền SĐĐ nộp trước năm 2021 của dự án Khu đô thị mới Ninh Dương (giai đoạn 1) tại phường Ninh Dương¹³; (i4) Công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án khởi công mới năm 2023 còn chậm, chưa phân bổ được hết kế hoạch vốn năm 2023¹⁴, phải chuyển sang đầu tư năm 2024¹⁵; công tác bồi thường GPMB của một số dự án còn chậm làm ảnh hưởng tiến độ thi công công trình¹⁶; trách nhiệm của một số chủ đầu tư còn hạn chế, một số đơn vị tư vấn, khảo sát, thiết kế năng lực yếu dẫn đến dự án phải điều chỉnh chủ trương nhiều lần¹⁷, một số dự án chưa đủ điều kiện thanh toán¹⁸; việc triển khai chuẩn bị đầu tư các dự án NTM và lựa chọn các dự án phát triển sản xuất còn nhiều lúng túng, dẫn đến việc chậm phân bổ kế hoạch vốn¹⁹ ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành mục tiêu của chương trình và tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư xây dựng chưa đạt theo chỉ đạo của tỉnh, thành phố²⁰; tình hình tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn NSNN đến 30/6/2023 còn cao: 137,708 tỷ đồng²¹.

2. Về nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023:

Ban Kinh tế - Xã hội đánh giá cao quyết tâm của UBND Thành phố trong thu NSNN, phấn đấu cả năm thu nội địa tăng so với dự toán tỉnh và HĐND Thành phố giao; đề nghị UBND Thành phố bám sát Kết luận của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố, Nghị quyết của HĐND Thành phố về phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 và các giải pháp đã đề ra trong báo cáo, trong đó tập trung tăng cường các giải pháp tăng thu từ thuế, phí; thu hồi nợ đọng thuế, phí và tiền SĐĐ chậm nộp; đảm bảo giải ngân vốn đầu tư phát triển đạt 100% kế hoạch giao và cân đối được ngân sách. Đồng thời, Ban có một số kiến nghị đề nghị UBND Thành phố quan tâm như sau:

(1) Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo điều hành ngân sách trong việc chủ động hợp kiểm điểm, phân tích, đánh giá và dự báo kết quả thực hiện dự toán hàng tháng, hàng quý, đề xuất kịp thời các giải pháp trong

UBND ngày 31/12/2021 của UBND thành phố, Công văn số 6649/UBND-VP ngày 31/12/2021 của UBND thành phố Móng Cái, với tổng số tiền 80,997 tỷ đồng.

¹¹ Đã được HĐND Thành phố giao dự toán tại Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 15/12/2022.

¹² Số thu dịch vụ giảm 1 tỷ đồng dự kiến được bố trí từ nguồn sự nghiệp vệ sinh môi trường năm 2023 để bù hụt thu giá dịch vụ.

¹³ Quyết định số 36215/QĐ-UBND ngày 12/6/2023.

¹⁴ Còn 27,721 tỷ đồng chưa phân bổ tại Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 20/4/2023.

¹⁵ 04 dự án trường học và 01 dự án hạ tầng.

¹⁶ (1) Dự án Đường vào Trung tâm xã Quảng Nghĩa vướng mắc GPMB 42 hộ dân; Dự án tái định cư phường Hải Hòa: còn vướng mắc GMB hộ ông Trịnh Văn Tư, Vi Văn Luyện; Dự án đất ở tái định cư tại Khu Thượng Trung Phường Ninh Dương vướng đường điện 110 KV và 10 hộ dân chưa nhận tiền bàn giao mặt bằng...

¹⁷ Dự án đường kết nối đường cao tốc Vân Đồn – Móng Cái đến cảng Vạn Ninh thành phố Móng Cái; Dự án đất ở tái định cư tại Khu Thượng Trung Phường Ninh Dương, Dự án khu dân cư Bắc Đại lộ Hòa Bình ...

¹⁸ Dự án Tu bổ Đê Ông Tam, xã Hải Đông, Dự án đê Miếu Tàu, Phường Ninh Dương ...

¹⁹ Còn 15,456 tỷ đồng chưa phân bổ từ nguồn vốn bổ sung có mục tiêu của tỉnh cho thành phố để thực hiện chương trình NTM năm 2023 theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh.

²⁰ Đến hết ngày 30/6/2023 giải ngân đầu tư xây dựng đạt 19,6% so với kế hoạch giao, còn 28/68 dự án chuyển tiếp và 33/40 dự án khởi công mới năm 2023 chưa giải ngân.

²¹ Trong đó: (1) Phân chia theo thời gian tạm ứng: thuộc kế hoạch vốn năm trước tổng hợp chuyển năm 2023: 122,535 tỷ đồng, thuộc kế hoạch vốn năm 2023 là 15,173 tỷ đồng. (2) Phân chia theo nguồn vốn: ngân sách tỉnh (02 dự án): 61,64 tỷ đồng; ngân sách thành phố (23 dự án): 76,067 tỷ đồng.

điều hành ngân sách đảm bảo hiệu quả, phân đầu năm 2023 hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu nhiệm vụ thu NSNN được giao, điều hành linh hoạt các nguồn thu, đảm bảo cân đối ngân sách và nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, đồng thời sử dụng nguồn lực một cách hợp lý khắc phục những hạn chế trong năm 2022.

(2) Tăng cường các giải pháp thu từ thuế, phí; rà soát, tính toán xây dựng kế hoạch thu ngân sách đến từng chỉ tiêu thu nhất là với 06/11 khoản thu chưa đạt tốc độ thu bình quân; thu để bù đắp các khoản thu được miễn, giảm theo quy định, dự kiến 47,25 tỷ đồng²²; thực hiện các biện pháp tiếp tục cải thiện môi trường xuất nhập khẩu thông thoáng, cạnh tranh so với các cửa khẩu khác nhằm thu hút, “giữ chân” doanh nghiệp hoạt động XNK, TNTX, KNQ, có giải pháp thu hút các doanh nghiệp nhập khẩu thiết bị mở qua cửa khẩu Móng Cái, thu từ nguồn cấp thị thực cho khách nước ngoài qua cửa khẩu Móng Cái, thu từ các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng xuất khẩu cư dân biên giới...; rà soát, đề nghị Tỉnh bổ sung, điều chỉnh danh mục, mức thu phí hạ tầng cửa khẩu cho phù hợp với tình hình thực tế; phân đầu thu đạt mức cao nhất; đơn đốc và có các biện pháp cưỡng chế phù hợp để thu hồi nợ đọng thuế, phí và tiền sử dụng đất chậm nộp vào NSNN theo quy định của Luật quản lý thuế, đảm bảo chỉ tiêu thu nợ thuế do Cục thuế tỉnh giao (8%) năm 2023.

(3) Tiếp tục rà soát thực hiện thu phí tạm thời sử dụng lòng đường hè phố theo Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND Tỉnh; thu tiền sử dụng khu vực biển theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND Tỉnh ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh từ năm 2021 đến hết năm 2025.

(4) Xác định nguyên tắc “có thu thì mới có chi” và phải bảo đảm ưu tiên cân đối cho nhiệm vụ chi lương, phụ cấp và các khoản chi an sinh xã hội; kiên quyết cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, nhất là các khoản chi hội nghị, hội thảo, tập huấn, tuyên truyền, tham quan học tập nước ngoài...

Thực hiện rà soát, xác định các nhiệm vụ chi²³ để phân bổ đối với nguồn kinh phí chưa phân bổ chi tiết dự toán năm 2023, đảm bảo tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ theo Hướng dẫn liên ngành Sở Tài chính - Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh số 425/HDLN-STC-KBNN ngày 03/02/2023.

(5) Tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, thanh toán đối với các công trình chuyên tiếp đã có khối lượng để thu hồi tạm ứng; tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai đối với các công trình gắn biển chào mừng 60 năm ngày thành lập Tỉnh (30/10/1963 - 30/10/2023); phân đầu đến ngày 30/9/2023 giải ngân 80%, đến ngày 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư giao đầu năm; giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công và chi thường xuyên kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023; kiểm soát chặt chẽ đối với các chủ đầu tư, BQL dự án trong việc thực hiện thu hồi tạm ứng vốn,

²² Dự kiến các khoản thuế phí được miễn, giảm theo quy định của Chính phủ: theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 (9,125 tỷ đồng); (2) theo Nghị định 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 (24 tỷ đồng); (3) theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 (14,1 tỷ đồng).

²³ Bao gồm: các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị tổ chức thực hiện trong dự toán đầu năm và các nội dung phát sinh nhưng chưa có chủ trương cụ thể cho phép thực hiện; các nhiệm vụ chi đã xác định được nhiệm vụ nhưng chưa đủ cơ sở để phân bổ, bố trí đầy đủ ngay từ đầu năm.

không để xảy ra tình trạng chiếm dụng vốn NSNN, nhất là các dự án đã triển khai nhiều năm, chậm tiến độ, vi phạm tiến độ hợp đồng; triển khai thu hồi về ngân sách đối với các khoản tạm ứng quá hạn; giải quyết các vấn đề vướng mắc về đất san lấp, tác động của giá vật liệu tăng để đề xuất các giải pháp thiết thực, hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đã được phân bổ; Kiên quyết điều chuyển kế hoạch vốn không có khả năng giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân cao, dự án đã quyết toán, đã hoàn thành có nhu cầu bổ sung vốn. Tăng cường công tác bàn giao, quản lý tài sản sau đầu tư.

(6) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phường nghiêm túc thực hiện các Công văn của Thường trực HĐND Thành phố: số 42/CV-HĐND ngày 23/3/2022²⁴; số 74/CV-HĐND ngày 05/5/2023²⁵ và số 111/CV-HĐND ngày 27/6/2023²⁶.

(7) Chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai, an ninh quốc phòng và các nhiệm vụ an sinh xã hội; đồng thời thực hiện điều hành chi theo tiến độ thu ngân sách; có biện pháp điều chỉnh dự toán trong trường hợp thu ngân sách không đảm bảo cân đối dự toán đầu năm.

(8) Quan tâm, chỉ đạo công tác xây dựng dự toán năm 2024 đảm bảo quy định của Luật NSNN, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành, khắc phục những tồn tại hạn chế đã được chỉ ra tại các kết luận của Thanh tra, kiểm toán; đồng thời đề nghị UBND Thành phố sớm phê duyệt các kế hoạch, chương trình, đề án... thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên cần bố trí vốn năm 2024 để các cơ quan, đơn vị, xã phường xây dựng dự toán năm 2024 và phân bổ ngay tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, trân trọng báo cáo HĐND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy (B/cáo);
- TT HĐND Thành phố 2 (B/cáo);
- TT UBND Thành phố;
- UB MTTQ và các đoàn thể CT TP;
- Các phòng, ban, xã, phường của TP;
- Các thành viên Ban KTXH;
- Các Đại biểu HĐND thành phố;
- Lưu VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hậu

²⁴ Về việc chỉ đạo thực hiện các nội dung kiến nghị của Ban Kinh tế - Xã hội khảo sát nắm tình hình giao dự toán, Kế hoạch đầu tư phát triển, Kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2023.

²⁵ Về việc chỉ đạo thực hiện các nội dung kiến nghị của ĐKS Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND Thành phố khảo sát đối với việc xác định doanh thu tính thuế của các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố.

²⁶ Về việc chỉ đạo thực hiện các nội dung kiến nghị của ĐGS Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND Thành phố giám sát về hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của cơ sở giáo dục công lập Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở do thành phố quản lý từ năm 2021 đến tháng 4/2023.

